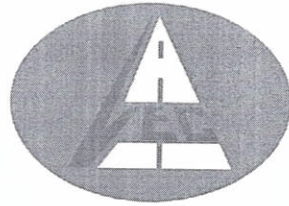


TỔNG CÔNG TY ĐTPT ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM



SERVICES

Dịch vụ tận tâm - Xứng tầm thương hiệu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM


NĂM 2025

Hà Nội, 2026



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

| | | |
|---------------------------|---|--|
| Tên doanh nghiệp | : | Công ty Cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam |
| Giấy đăng ký kinh doanh | : | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102680481 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 07/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 15/10/2025 |
| Vốn điều lệ | : | 89.372.500.000 |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu | : | 89.372.500.000 |
| Điện thoại | : | 0243.7679541 |
| Fax | : | 0243.7671616 |
| Website | : | www.vecs.com.vn |
| Mã cổ phiếu | : | VSE |
| Logo | : |  |

Quá trình hình thành và phát triển

Theo quy hoạch của Chính phủ, mạng lưới đường cao tốc tại Việt Nam với tổng chiều dài khoảng 2.700km, gồm trục cao tốc Bắc - Nam, hệ thống cao tốc hướng tâm khu vực phía Bắc, khu vực miền Trung và miền Nam, sẽ trở thành xương sống của hệ thống giao thông quốc gia và liên kết chặt chẽ với các kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị trên toàn quốc. Nhằm thực hiện mục tiêu đặt ra, Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC) đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập ngày 06/10/2004 với chức năng chính là đầu tư, xây dựng, khai thác, quản lý và bảo trì hệ thống đường cao tốc quốc gia.

Trên cơ sở nhiệm vụ khai thác kinh doanh các dịch vụ dọc tuyến đường cao tốc do Chính phủ giao phó tại Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 10/09/2007, với chủ trương đa dạng hoá nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh xã hội hoá để nhanh chóng hoàn vốn đầu tư đường cao tốc, ngày 07/03/2008, Công ty Cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) đã chính thức được thành lập với số vốn điều lệ 200 tỷ đồng. Các cổ đông tham gia góp vốn thành lập Công ty gồm có VEC và các cổ đông sáng lập uy tín, giàu kinh nghiệm như Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty TNHH Đầu tư tư nhân Vina (VPCapital), Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Đây chính là những nền tảng tạo nên năng lực tài chính vững mạnh cho VECS trong một môi trường đầy cạnh tranh.

Từ khi thành lập đến nay, VECS hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực chính như: Kinh doanh xăng dầu, các chế phẩm từ xăng dầu và trạm bảo dưỡng xe; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn; Kinh doanh dịch vụ du lịch, giải trí, siêu thị; Kinh doanh quảng cáo; Khai thác các dịch vụ thông tin viễn thông, kho bãi ...; Kinh doanh, sản xuất, xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng; Kinh doanh bất động sản, khu

đô thị, khu công nghiệp. VECS hướng tới mục tiêu cung cấp và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ hỗ trợ cho đầu tư phát triển các tuyến đường cao tốc quốc gia, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu khác nhau của người sử dụng đường cao tốc.

Với phương châm hoạt động “Sáng tạo giá trị”, VECS mong muốn đem tới khách hàng của mình những dịch vụ hoàn hảo nhất.

Cổ phiếu của Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VSE từ ngày 10/10/2018.

Kể từ khi thành lập đến thời điểm hiện tại, Công ty đã trải qua 2 đợt giảm vốn điều lệ, cụ thể như sau:

Đợt 1: Công ty giảm vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng xuống 114 tỷ đồng do các cổ đông sáng lập của Công ty góp không đủ số vốn đăng ký ban đầu.

Đợt 2: Vốn điều lệ giảm từ 114 tỷ đồng xuống 89,3725 tỷ đồng do mua lại 2.462.750 cổ phần (chiếm 21,6% vốn điều lệ công ty tại thời điểm mua lại), tương đương 24.627.500.000 đồng (Tính theo mệnh giá) từ cổ đông của Công ty là Công ty TNHH Đầu tư Tư nhân Vina (VP Capital).

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100216 thay đổi lần thứ 18 ngày 15/10/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Công ty có những ngành nghề kinh doanh chính như sau:

- ⚡ Quản lý khai thác và bảo trì đường cao tốc
- ⚡ Xây lắp, xây dựng công trình
- ⚡ Kinh doanh vật liệu xây dựng (Hợp tác kinh doanh)
- ⚡ Lĩnh vực kinh doanh khác

Bên cạnh các lĩnh vực là thế mạnh truyền thống, VECS còn hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác như: Kinh doanh biển quảng cáo dọc các tuyến đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Nội Bài - Lào Cai, Cam Lộ - La Sơn, Tuyên Quang - Phú Thọ, TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn phục vụ khách du lịch...

Địa bàn kinh doanh: trụ sở chính của Công ty ở Hà Nội và các đơn vị trực thuộc (Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai và Chi nhánh Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Cam Lộ - La Sơn...) thực hiện công tác vận hành bảo trì và thu phí dọc tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương như Tuyên Quang, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai, Huế, Quảng Bình... Ngoài ra Công ty còn đầu tư kinh doanh và thi công các công trình xây dựng tại một số tỉnh thành trong cả nước (Hải Phòng, Vĩnh Phúc...) và cho thuê vị trí đặt biển quảng cáo tại đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, Cầu Giẽ - Ninh Bình.

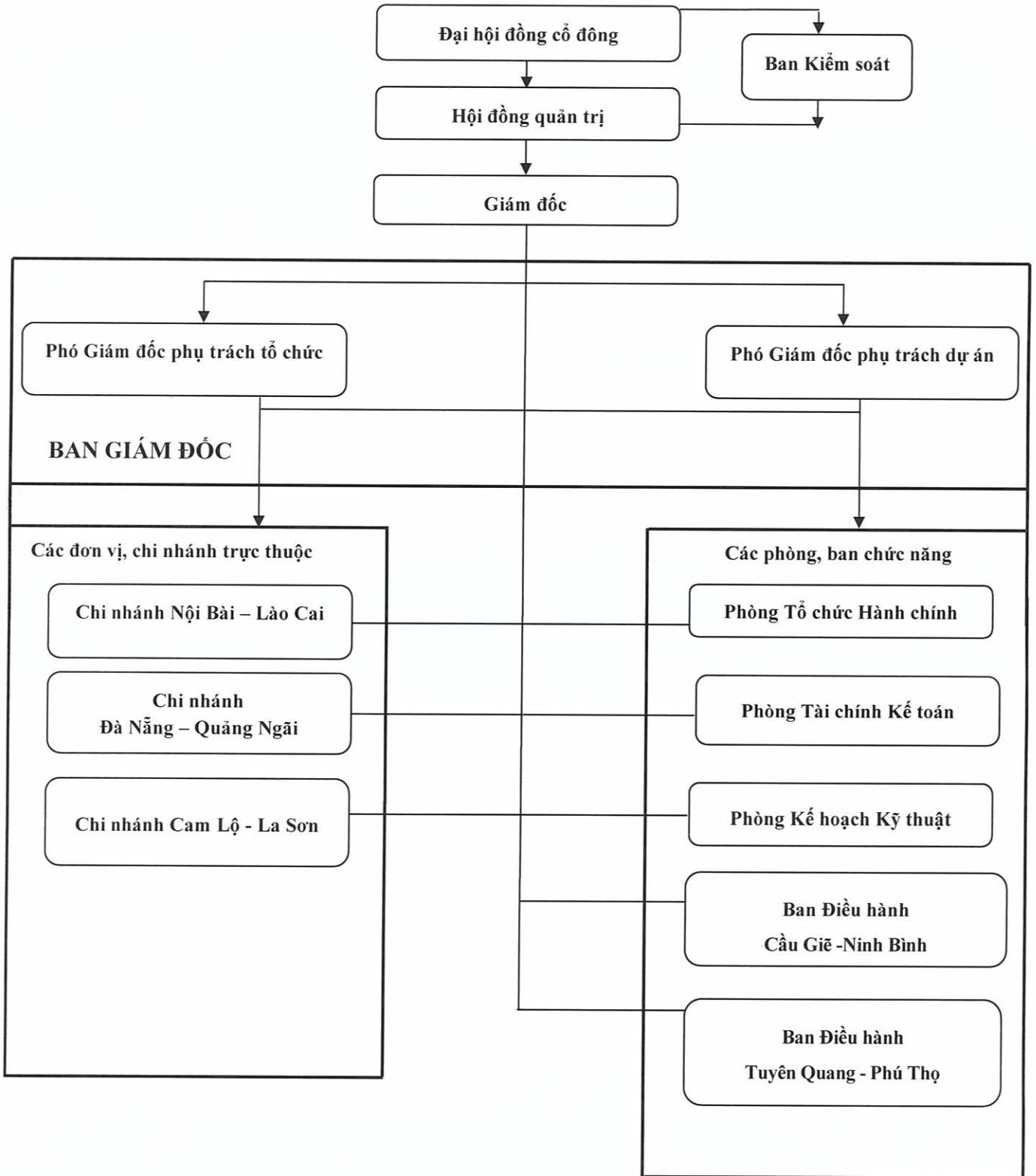
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc, Các đơn vị chi nhánh trực thuộc và các phòng ban chức năng.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Bộ máy tổ chức của Công ty được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



Diễn giải chi tiết:***Đại hội Đồng cổ đông:***

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, trong đó có quyền bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc các chức danh khác thuộc thẩm quyền quản lý của ĐHCĐ.

Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị do ĐHCĐ quyết định theo từng kỳ Đại hội nhưng không được vượt quá 07 (bảy) thành viên. Số lượng thành viên HĐQT hiện nay là 05 người.

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty. Hiện nay, Chủ tịch HĐQT là đại diện của Công ty trước pháp luật.

Ban Kiểm soát:

Là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát hiện nay gồm 03 người.

Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc bao gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc. Ban Giám đốc hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, là đại diện của Công ty trước pháp luật. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong điều lệ và hoạt động của Công ty

Phó Giám đốc là thành viên Ban Giám đốc của Công ty, chịu trách nhiệm giúp việc cho Giám đốc theo các nhiệm vụ được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền theo quy định. Hiện tại giúp việc cho Giám đốc có 03 Phó Giám đốc.

Các phòng ban chức năng, chi nhánh của Công ty:

Do Hội đồng quản trị ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc, các phòng ban chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

▪ **Phòng Tổ chức Hành chính:** Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các công việc tổ chức, nhân sự, tiền lương, thi đua khen thưởng, tuyển dụng, đào tạo, hành chính văn phòng.

▪ **Phòng Tài chính Kế toán:** Phòng nghiệp vụ của Công ty có chức năng tham mưu giúp Giám đốc thực hiện các công tác về kế toán, tài chính, thống kê, quản lý và sử dụng vốn theo Pháp lệnh của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty; Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

▪ **Phòng Kế hoạch Kỹ thuật:** Là bộ phận nghiệp vụ của Công ty, có chức năng tham mưu Giám đốc trong công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và kế hoạch, tổ chức và quản lý, giám sát quá trình phát triển dự án của Công ty nhằm đảm bảo cho dự án hoàn thành đúng thời gian, trong phạm vi ngân sách đã được duyệt, đảm bảo chất lượng, đạt được mục tiêu cụ thể của dự án và các mục đích đề ra một cách hiệu quả.

▪ **Ban Điều hành Cầu Giẽ - Ninh Bình:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng dự án Mai Sơn - Tam Điệp .

▪ **Ban Điều hành Tuyên Quang - Phú Thọ:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác vận hành dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ.

▪ **Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

▪ **Chi nhánh Cam Lộ - La Sơn:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn, Vũng Áng - Bùng.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tham gia đấu thầu công tác QLKT các dự án của VEC và các dự án đường bộ khác;

- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu của VEC và VECS thông qua hình ảnh thu phí, đầu tư trạm dừng nghỉ và các hoạt động sản xuất;

- Đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Củng cố và xây dựng lực lượng theo hướng tinh gọn và hiệu quả;

- Kiện toàn sắp xếp nhân sự, lựa chọn quy mô của các bộ phận và số lượng lao động trong Công ty phù hợp để đảm bảo năng suất lao động, thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

VECS tiếp tục đẩy nhanh thực hiện hóa chiến lược phát triển công ty trong giai đoạn đến năm 2030 nhằm xây dựng VECS trở thành đơn vị QLKT chuyên nghiệp trên các tuyến cao tốc và là đơn vị quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư, khai thác các tuyến đường và các điểm dịch vụ trên các tuyến cao tốc ở Việt Nam.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Công ty luôn nỗ lực thực hiện các mục tiêu kinh tế gắn liền với các hoạt động hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường;
- Đảm bảo các lợi ích của cổ đông cũng như lợi ích của Công ty;
- Chăm lo đời sống người lao động;
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước và có trách nhiệm với cộng đồng. Đặc biệt là các vấn đề bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro:

Theo quy định Nhà nước, VEC sẽ tiến hành đấu thầu công tác QLKT. Nhận thấy, đây là cơ hội để VECS thể hiện năng lực cạnh tranh và tìm kiếm thêm nhiều việc làm. Nhưng bên cạnh đó cũng là thách thức, rủi ro do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị có chuyên môn trong QLKT để giữ vững và mở rộng thị phần công việc.

Hoạt động xây lắp: Ngày càng khó khăn vì đòi hỏi phải đảm bảo tối ưu từ khâu đấu thầu, quản lý chặt chẽ trong quá trình thi công, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại... trong khi đó thị trường cạnh tranh cao nên tiềm ẩn các rủi ro về hiệu quả kinh tế.

Hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo: Thời gian qua, xu hướng quảng cáo trên biển tấm lớn không còn lợi thế so với quảng cáo điện tử, quảng cáo cỡ nhỏ. Vì vậy, hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo giảm sút và gặp rất nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025 thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với mục tiêu ổn định và duy trì hoạt động công ty.

- Để hoạt động Công ty được phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế Công ty đã sửa đổi Điều lệ và một số Quy chế của Công ty.

- Công ty đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế làm nền tảng cho các hoạt động chung của Công ty và từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty theo hướng khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 24/4/2025, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu cơ bản | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025 | | | So với năm trước |
|-----|-----------------|--------------------|----------|-----------|------------------|------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành | |
| 1 | Sản lượng | 73,50 | 98,02 | 98,15 | 100% | 133,5% |
| 2 | Doanh thu | 66,82 | 90,82 | 91,98 | 101% | |
| 3 | Chi phí | 7,83 | 87,02 | 87,79 | 101% | |
| 4 | Lợi nhuận | 1,75 | 3,80 | 4,19 | 110% | |

Đánh giá: Năm 2025 lợi nhuận (chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi) 4,19 tỷ đồng trên 3,8 tỷ kế hoạch, đạt kế hoạch ĐHCĐ đề ra 110%. Tuy nhiên, theo quy định phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi nên lợi nhuận sau thuế còn lại 2,79 tỷ đồng. Sau khi trừ các khoản trích lập dự phòng và lợi nhuận chưa phân phối cuối năm 2024 chuyển sang thì giá trị còn lại chia cổ tức năm 2025 là 1,9 tỷ.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

Danh sách thành viên Ban Điều hành và các cán bộ quản lý cấp cao của Công ty như sau:

Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|------------|--------------------|----------------|
| 1 | Nguyễn Tiên Phong | Giám đốc |
| 2 | Trần Thị Thu Hương | Phó Giám đốc |
| 3 | Nguyễn Hồng Tú | Phó Giám đốc |
| 4 | Bùi Duy Khánh | Phó Giám đốc |
| 5 | Nguyễn Xuân Hoàng | Kế toán trưởng |

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Điều hành:

1. Ông Nguyễn Tiên Phong - Giám đốc

| | | |
|--|---|---|
| Ông | : | Nguyễn Tiên Phong |
| Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư xây dựng cầu đường |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 10/2002 – 09/2006 | : | Cán bộ kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình 120 |
| - Từ 10/2006 – 01/2008 | : | Phó phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120 |
| - Từ 02/2008 – 26/02/2015 | : | Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120 |
| - Từ 26/02/2015 – 19/05/2015 | : | Phó trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) |
| - Từ 19/05/2015 – 02/2016 | : | Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty VECS |
| - Từ 02/2016 – T7/2022 | : | Phó Giám đốc Công ty VECS |
| - Từ T7/2022 – nay | : | Giám đốc Công ty VECS |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Giám đốc/Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 1400 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 1400 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

2. Bà Trần Thị Thu Hương - Phó Giám đốc

| | | |
|--|---|--|
| Bà | : | Trần Thị Thu Hương |
| Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân ngoại ngữ |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ tháng 05/1995 – 01/1996 | : | Chuyên viên Phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty Hợp tác Lao động Nước ngoài (LOD), Bộ Giao thông Vận tải |
| - Từ tháng 01/1996 – 02/1998 | : | Cán bộ quản lý kiêm phiên dịch tại Văn phòng liên lạc của LOD tại Seoul, Hàn Quốc |
| - Từ tháng 02/1998 – 03/2002 | : | Chuyên viên Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD |
| - Từ tháng 03/2002 – 01/2004 | : | Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD |
| - Từ 01/2004 – 09/2004 | : | Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD |
| - Từ 09/2004 – 12/2004 | : | Phó Giám đốc Trung tâm Malaysia thuộc LOD |
| - Từ 12/2004 – 03/2006 | : | Phó chánh văn phòng tổng hợp Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC) |
| - Từ 04/2006–04/2008 | : | Phó trưởng phòng Hợp tác quốc tế Công ty VEC |
| - Từ 06/2008 –09/2008 | : | Phó trưởng phòng Dự án Công ty VEC |
| - Từ 09/2008 – 02/2016 | : | Trưởng phòng Tổ chức Hành chính CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) |
| - Từ 02/2016 – 31/03/2017 | : | Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty VECS |
| - Từ 31/03/2017 đến 15/4/2022 | : | Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty VECS |
| - Từ 15/4/2021 - nay | : | Phó Giám đốc – Công ty VECS |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Phó Giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) Trong đó: | : | 600 cổ phần |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 600 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

3. Ông Nguyễn Hồng Tú – Phó Giám đốc

| | | |
|--|---|--|
| Ông | : | Nguyễn Hồng Tú |
| Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư xây dựng cầu đường |
| Quá trình công tác | : | |
| T11/2001 – T4/2003 | : | Nhân viên phòng Kỹ thuật kế hoạch - Công ty XDCTGT 118 |
| T4/2003 – T6/2005 | : | Nhân viên phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty XDCTGT 118 |
| T6/2005 – T9/2007 | : | Cán bộ kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1 |
| T9/2007 – T1/2008 | : | Phó phòng kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1 |
| T1/2008 – T7/2011 | : | Trưởng phòng kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1 |
| T7/2011 – T3/2012 | : | Cán bộ phòng kỹ thuật Vật tư Thiết bị - Tổng công ty XDCTGT1 |
| T3/2012 – T1/2013 | : | Trưởng phòng KTKH Ban điều hành - Ban ĐHDA gói thầu CP1A – Tổng công ty XDCTGT1 |
| T1/2013 – T2/2015 | : | Phó Giám đốc Ban Điều hành - Ban ĐHDA gói thầu CP1A – Tổng công ty XDCTGT1 |
| T2/2015 – T7/2015 | : | Phó phòng Quản lý Dự án - Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS) |
| T7/2015 – T7/2018 | : | Trưởng phòng Quản lý Dự án - Công ty VECS |
| T7/2018 – T6/2019 | : | Trưởng phòng Quản lý Dự án kiêm nhiệm Giám đốc BDH Dự án đường ven biển Hải Phòng - Công ty VECS |
| T6/2019 – T3/2022 | : | Trưởng phòng Quản lý Dự án - Công ty VECS |
| T3/2022 – T6/2025 | : | Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KHKT - Công ty VECS |
| T6/2025 – nay | : | Phó Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Điều hành Nội Bài - Lào Cai - Công ty VECS |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Phó Giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 0 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

4. Ông Bùi Duy Khánh – Phó Giám đốc

| | | |
|--|---|---|
| Ông | : | Bùi Duy Khánh |
| Trình độ chuyên môn | : | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác | : | |
| T10/2011-T12/2014 | : | Chuyên viên Công ty TNHH MTV Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam |
| T4/2014 - T4/2017 | : | Phó Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam |
| T4/2017 - T3/2023 | : | Trưởng phòng Quản lý khai thác Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam |
| T3/2023 đến T6/2025 | : | Chuyên viên Ban quản lý khai thác – Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam |
| T6/2025 đến nay | : | Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KHKT – Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Phó Giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 0 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

5. Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Kế toán trưởng

| | | |
|--|---|--|
| Ông | : | Nguyễn Xuân Hoàng |
| Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân kinh tế |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 2003 – 09/2007 | : | Công tác tại Công ty Xây dựng Công trình số 1 thuộc Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 6 |
| - Từ 09/2007 – 04/2015 | : | Công tác tại Ban Quản lý dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC) |
| - Từ 04/2015 đến nay | : | Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Kế toán trưởng |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 0 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

2.2. Chính sách đối với người lao động

- Trong năm 2025, công tác tổ chức nhân sự của VECS được triển khai gắn với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Tổng số cán bộ, công nhân viên đến thời điểm 31/12/2025 là 157 người.

- Lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 32,48%.

- Nhìn chung, nhân sự của các phòng ban và các chi nhánh đã phát huy hiệu quả công việc.

- Tiếp tục rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế, nội quy nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Xây dựng hình ảnh Công ty thông qua tất cả các hình thức quảng cáo, tờ rơi Fanpage và Website công ty.

- Áp dụng phần mềm quản lý nội bộ trong Công ty nhằm giảm thiểu chi phí quản lý, văn phòng. Sử dụng máy chấm công, đồng phục cơ quan để nâng cao ý thức, hình ảnh của Công ty và của người lao động.

- Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động với tổng kinh phí 2,734 tỷ đồng;

- Thực hiện thanh toán và chi trả tiền lương cho người lao động đầy đủ theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và quy chế trả lương của Công ty.

2.2.1. Chế độ làm việc

Chế độ làm việc của Công ty được thực hiện theo các quy định của Luật lao động và các quy định liên quan, cụ thể:

- Thời gian làm việc: Thời giờ làm việc của mỗi CBCNV không quá 08 giờ trong 01 ngày, 48 giờ trong 01 tuần (Đối với người lao động làm các công việc không đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

- Công ty luôn đảm bảo để người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Pháp luật như: nghỉ phép, ốm, thai sản, hưu, trợ cấp thôi việc...

2.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: Công ty luôn có chính sách tuyển dụng hợp lý nhằm thu hút lao động có năng lực và trình độ chuyên môn vào làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Mỗi vị trí tuyển dụng đều có những tiêu chuẩn cụ thể, rõ ràng. Công tác tuyển dụng luôn được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch đảm bảo tính công bằng cũng như cơ hội bình đẳng cho mọi ứng cử viên.

- Đào tạo: Công tác đào tạo luôn được Công ty chú trọng. Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế, hàng năm, Công ty đều tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao tay nghề cho người lao động để đáp ứng yêu cầu công việc. Đồng thời, quan tâm quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và dài hạn trong quá trình hoàn thiện, đổi mới và phát triển của Công ty.

2.2.3. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi ưu đãi

- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương dựa trên cơ sở năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của từng cán bộ công nhân viên đóng góp cho Công ty. Hàng năm, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và chủ trương của Ban Điều hành, Công ty đều tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy định trả lương kịp thời để tiền lương thực sự là đòn bẩy cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tổ chức đi tham quan, nghỉ mát, tổ chức các phong trào văn thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động sôi nổi, đều tay của các đoàn thể, nếp văn hóa Công ty đã góp phần gắn kết để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo đúng quy định của Pháp luật.

2.2.4. Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân 9,8 triệu đồng/người/tháng và được chi trả lương đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Trong năm 2025, Công ty đã tham gia đấu thầu và ký kết các Hợp đồng với giá trị là 86,5 tỷ đồng cụ thể như sau:

3.1 Công tác đấu thầu

- Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên đoạn Vũng Áng - Bùn thuộc tuyến cao tốc Vũng Áng - Cam Lộ, đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ với giá trị là: 25,7 tỷ đồng;

- Các Hợp đồng sửa chữa và Hợp đồng đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công mở rộng mặt đường giai đoạn II dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai với giá trị 60,8 tỷ đồng;

3.2 Thực hiện công tác đầu tư, xây dựng, quảng cáo và các công việc khác:

- Công tác đầu tư Trạm dừng nghỉ Km171+500:

+ Xây dựng kế hoạch, hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ quyết toán, phương án tài chính, xác định doanh thu chi phí hợp lý, hợp lệ để báo cáo VEC.

- Công tác khác:

+ Tiếp tục cho thuê vị trí đặt biển quảng cáo tại dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai và Cầu Giẽ - Ninh Bình.

+ Đối với Trung tâm điều hành Vĩnh Phúc: VECS đã ký Hợp đồng với Công ty cổ phần Đầu tư Thành Long, hiện đang triển khai thực hiện.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động tài chính tại các ngân hàng (BIDV, Vietinbank).

- **Hoạt động thu hồi công nợ:** Tình hình thu hồi công nợ của Công ty với một số khách hàng nợ đọng kéo dài còn nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan. VECS đã có các văn bản đòi nợ cũng như khởi kiện đối với những khoản nợ khó đòi. Đến 31/12/2025, công nợ phải thu khó đòi của VECS là **12,46 tỷ đồng**, số đã trích lập lũy kế đến nay là **12,46 tỷ đồng**.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

| Chỉ tiêu | Năm 2024 | Năm 2025 | % tăng/giảm |
|-------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 122,847,587,969 | 129,609,515,144 | 5,50% |
| Doanh thu thuần | 65,821,065,970 | 90,858,276,212 | 38,04% |
| Lợi nhuận thuần từ HĐKD | 1,793,287,788 | 3,283,243,656 | |
| Lợi nhuận khác | -42,773,137 | 3,712,137 | |
| Lợi nhuận trước thuế | 1,750,514,651 | 3,286,955,793 | |
| Lợi nhuận sau thuế | 1,750,514,651 | 2,790,036,000 | |

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu | Năm 2024 | Năm 2025 |
|---|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | 3.37 | 3.18 |
| Hệ số thanh toán nhanh | 2.65 | 2.54 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| Hệ số nợ/Tổng tài sản | 27.07% | 28.72% |
| Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | 37.12% | 40.29% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| Vòng quay hàng tồn kho | 2.41 | 3.29 |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0.54 | 0.70 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 2.66% | 3.07% |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 1.95% | 3.02% |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 1.42% | 2.15% |
| Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | 2.72% | 3.61% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Mã giao dịch: VSE
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.937.250
- Loại cổ phần: Phổ thông

5.2. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần)

| Stt | Tên cổ đông | Địa chỉ/Trụ sở | Số CCCD/ Số ĐKKD | Số cổ phần/sở hữu | Tỷ lệ |
|-----|---|---|---------------------|----------------------|--------|
| 1 | Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam | Tầng 2, 3, 4, 5 tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội | 0101573511 | 2,000,000 | 22,38% |
| 2 | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | Số 1, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội | 0100107370 | 2,000,000 | 22,38% |
| 3 | Trần Văn Thế | Chung cư 29T2 đường Hoàng Đạo Thúy, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội | 036082000173 | 979,200 | 10,96% |

| Stt | Tên cổ đông | Địa chỉ/Trụ sở | Số CCCD/ Số ĐKKD | Số cổ phần/số hữu | Tỷ lệ |
|------------------|---------------------------------|--|---------------------|----------------------|---------------|
| 4 | CTCP Đầu tư và Phát triển INDEL | Số 164 Đường Quang Trung, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội | 0105810347 | 1,825,100 | 20,42% |
| Tổng cộng | | | | 6,804,300 | 76.13% |

5.3. Cơ cấu cổ đông

| Danh mục | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần (CP) | Tỷ lệ |
|------------------|------------------|-----------------------|-------------|
| Cá nhân | | | |
| - Trong nước | 303 | 3,031,250 | 33,92% |
| - Ngoài nước | 03 | 13,100 | 0,15% |
| Tổ chức | | | |
| - Trong nước | 04 | 5,826,400 | 65,19% |
| - Ngoài nước | 03 | 66,500 | 0,74% |
| Tổng cộng | 313 | 8,937,250 | 100% |

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ, các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật bảo vệ môi trường

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

Trong năm 2025, công tác tổ chức nhân sự của VECS được triển khai gắn với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Tổng số cán bộ, công nhân viên đến thời điểm 31/12/2025 là 157 người.

Thu nhập bình quân 9,8 triệu đồng/người tháng và được chi trả lương đầy đủ hàng tháng cho người lao động.

Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể (BHXH, BH thất nghiệp, thai sản, ốm đau...). Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức các phong trào văn thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể đã tạo ra văn hóa Công ty góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết tập thể để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đứng trước thách thức phải phát triển bền vững và tạo ra tác động tổng thể tích cực đến cộng đồng địa phương. Công ty luôn có các hoạt động: Ủng hộ phong trào địa phương nơi Công ty có đơn vị quản lý khai thác các tuyến đường cao tốc:

Tuyên Quang, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai, Quảng Bình, Huế..., kêu gọi và khuyến khích nhân viên Công ty tham gia các công tác xã hội và các hoạt động từ thiện “Tấm lòng vàng”. Công ty mong muốn xây dựng các mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ cho các hoạt động của các doanh nghiệp địa phương.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 25/4/2025, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu cơ bản | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025 | | | So với năm trước |
|-----|-----------------|--------------------|----------|-----------|------------------|------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành | |
| 1 | Sản lượng | 73,50 | 98,02 | 98,15 | 100% | 133,5% |
| 2 | Doanh thu | 66,82 | 90,82 | 91,98 | 101% | |
| 3 | Chi phí | 7,83 | 87,02 | 87,79 | 101% | |
| 4 | Lợi nhuận | 1,75 | 3,80 | 4,19 | 110% | |

Đánh giá: Năm 2025 lợi nhuận (chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi) 4,19 tỷ đồng trên 3,8 tỷ kế hoạch, đạt kế hoạch ĐHCĐ đề ra 110%. Tuy nhiên, theo quy định phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi nên lợi nhuận sau thuế còn lại 2,79 tỷ đồng. Sau khi trừ các khoản trích lập dự phòng và lợi nhuận chưa phân phối cuối năm 2024 chuyển sang thì giá trị còn lại chia cổ tức năm 2025 là 1,9 tỷ.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản VECS ghi nhận là 129,61 tỷ đồng, tăng 6,76 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,5% so với thời điểm 31/12/2024. Cụ thể, tiền, các khoản tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 6,37 tỷ đồng, tương ứng giảm 20,93% so với năm 2024; các khoản phải thu ngắn hạn tăng 13,14 tỷ, tương ứng 23% so với năm 2024; tài sản dài hạn tăng 0,15 tỷ đồng, tương đương tăng 1,34% so với năm 2024. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản đạt 2,15%, tăng so với năm 2024.

Về số dư trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi, số dư tại thời điểm 31/12/2025 ghi nhận 12,46 tỷ đồng. Bên cạnh đó, số nợ khó đòi cần trích lập dự phòng là 12,46 tỷ đồng.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng các khoản nợ phải trả tập trung toàn bộ là nợ ngắn hạn tăng từ 33,25 tỷ đồng lên 37,23 tỷ đồng (tăng 3,98 tỷ đồng), trong đó phải trả người bán tăng từ 17,89 tỷ đồng lên 18,59 tỷ đồng (tăng 0,7 tỷ đồng), chi phí phải trả ngắn hạn giảm từ 9,81 tỷ đồng xuống 3,73 tỷ đồng (giảm 6,08 tỷ đồng), phải trả ngắn hạn khác tăng từ 2,89 tỷ đồng lên 3,72 tỷ đồng (tăng 0,83 tỷ đồng). Các khoản nợ chủ yếu là phải trả người bán ngắn hạn (chờ dòng tiền thanh toán từ

chủ đầu tư, nhà thầu chính giải ngân cho các khối lượng đã hoàn thành), thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (đã thực hiện trong Quý 1/2026), phải trả tiền lương người lao động (đã thực hiện trong tháng 01/2026). Nhờ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh tốt, bên cạnh đó còn số vốn chủ sở hữu đang gửi kỳ hạn tại các ngân hàng nên không có các khoản vay nợ chưa trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tiếp tục rà soát và kiện toàn bộ máy lãnh đạo, phòng ban và các Ban Điều hành theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc; tăng cường rà soát, điều động, luân chuyển bổ sung đối với các bộ phận tại Ban Điều hành Nội Bài - Lào Cai để đảm bảo công tác bảo dưỡng thường xuyên trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tránh thất thoát, tiêu cực; Hoàn thành theo tiến độ thi công dự án đường ven biển Hải Phòng-Thái Bình; Duy trì tốt công tác bảo trì bảo dưỡng Dự án Cầu Giẽ - Ninh Bình; Triển khai công tác vận hành tại Dự án Tuyên Quang - Phú Thọ.

- Cử các cán bộ, nhân viên đi học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho CBCNV với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ các quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy Công ty;

- Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong Công ty, lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động.

- Áp dụng cơ chế quản lý linh hoạt, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; điều chỉnh mức lương cho CBCNV phù hợp với công việc được và đảm bảo thu hút thêm nhân sự có kỹ năng, đảm bảo ổn định đời sống CBCNV;

- Áp dụng, bổ sung các quy trình quy định trong công tác quản lý, điều hành sản xuất; rà soát các quy trình quy định chưa phù hợp để điều chỉnh bổ sung;

- Tăng cường hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên tạo không khí hăng say làm việc trong Công ty; quan tâm đến đời sống của CBCNV, tổ chức nghỉ mát, thăm hỏi đối với người ốm đau, thương binh liệt sỹ... Tổ chức giao lưu thể thao với các đơn vị bạn, địa phương nơi tuyến đường cao tốc đi qua.

4. Kế hoạch phát triển tương lai

- Tập trung đầu tư phát triển các công việc nhằm phát huy lợi thế hiện có như: Đầu tư các trạm dịch vụ, biển quảng cáo, trạm xăng dầu trên tuyến Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Thực hiện dịch vụ Quản lý khai thác tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, Mai Sơn - Tam Điệp, Tuyên Quang - Phú Thọ, Cam Lộ - La Sơn, Vũng Áng - Bùng, ...

- Đầu tư trang thiết bị để phục vụ công tác bảo trì đường cao tốc.

- Liên danh, liên kết, kêu gọi đầu tư và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

5. Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến của Kiểm toán

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính.

Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

- Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ngoài ra, Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong báo cáo tài chính năm 2025:

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang hạng mục hạ tầng Trạm dừng nghỉ - Dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn 1): Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS là đơn vị thành viên của VEC) được Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) chấp thuận giao nhiệm vụ đầu tư Trạm dịch vụ. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, VECS chỉ mới san lấp một phần mặt bằng với khối lượng 29.255,65m³ (với giá trị 7,35 tỷ đồng) và chuyển giao cho đơn vị khác tiếp tục thi công. Khối lượng thực hiện đã được Ban QLDA đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (đại diện Chủ đầu tư) xác nhận. VECS đã nhiều lần báo cáo VEC để tìm cách tháo gỡ theo hướng bổ sung giá trị thực hiện vào quyết toán Dự án hoàn thành làm cơ sở thanh toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Tuân thủ các quy định liên quan đến xử lý nước thải, tiêu thụ năng lượng, tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên trong bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với cán bộ công nhân viên, người lao động, Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo quy định của Pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tham gia các hoạt động cộng đồng và các chương trình từ thiện hỗ trợ cộng đồng tại nơi Công ty đặt trụ sở cũng như những hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị luôn làm việc trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, tâm huyết, phát huy trình độ, chất xám cao nhất để đưa ra các định hướng cho Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện. Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Năm 2025, trước những khó khăn của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt Ban Giám đốc để ổn định tình hình sản xuất kinh doanh và tâm lý người lao động. Công tác truyền thông, công tác đối nội, đối ngoại được thực hiện tốt; đối tác kinh doanh và đầu tư được mở rộng; đời sống người lao động được đảm bảo; công tác quản lý điều hành luôn linh hoạt phù hợp với từng giai đoạn phát triển; văn hóa doanh nghiệp được chú trọng.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Năm 2025, Ban Giám đốc đã rất nỗ lực, cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã giao, thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban Giám đốc công ty đã đưa ra các giải pháp đồng bộ, linh hoạt cụ thể đối với từng dự án, hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả cao nhất.

Năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của VECS cũng gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc đã thể hiện tinh thần cố gắng thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết HĐQT để đưa ra những chính sách, kế hoạch phù hợp để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong năm 2025 và các năm tiếp theo VECS tiếp tục lấy công tác quản lý khai thác làm nhiệm vụ trọng tâm. Để thực hiện được nhiệm vụ trên, VECS triển khai các giải pháp đồng bộ sau:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc đã trúng thầu.
2. Nghiên cứu đầu tư hoặc hợp tác để nâng cao năng lực trong công tác sửa chữa, bảo trì đường cao tốc.
3. Liên danh, liên kết và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.

02
 Ô
 0
 H
 NG
 Đ
 2/2

4. Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo một số chỉ tiêu về tài chính như sau:

- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu ;
- Duy trì doanh thu hàng năm;
- Tiếp tục thu hồi nợ tồn đọng;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------------|-----------------|
| 1 | Bùi Thái Hòa | Chủ tịch HĐQT | Điều hành |
| 2 | Trần Văn Thế | Phó Chủ tịch HĐQT | Không điều hành |
| 3 | Nguyễn Tiên Phong | Giám đốc/ Thành viên HĐQT | Điều hành |
| 4 | Đào Hoàng Tùng | Thành viên HĐQT | Không điều hành |
| 5 | Tạ Văn Luận | Thành viên HĐQT | Không điều hành |

Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

1. Ông Bùi Thái Hòa – Chủ tịch HĐQT

| | | |
|--|---|---|
| Ông | : | Bùi Thái Hòa |
| Trình độ chuyên môn | : | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 2001 –2002 | : | Chuyên viên Phòng Kế hoạch CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội |
| - Từ 2002 - 2003 | : | Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8 |
| - Từ 2004 - 2005 | : | Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8 |
| - Từ 2006 - 2010 | : | Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam |
| - Từ 2010 - 2013 | : | Phó trưởng phòng KHKD; Phó Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam |
| - Từ 2013–2015 | : | Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam |
| - Từ 2015 - 2016 | : | Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) |
| - Từ 2016 đến 01/8/2020 | : | Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty VECS |
| - Từ 01/8/2020 –19/7/2022 | : | Giám đốc – Công ty VECS |
| - Từ 19/7/2022 - nay | : | Thành viên HĐQT chuyên trách kiêm Người phụ trách quản trị Công ty |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Chủ tịch HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 2.010.000 cổ phần |
| Trong đó: | : | |
| Cổ phần đại diện sở hữu cho VEC | : | 2.000.000 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 10.000 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

2. Ông Trần Văn Thế – Phó Chủ tịch HĐQT

| | | |
|--|---|---|
| Ông | : | Trần Văn Thế |
| Trình độ chuyên môn | : | Tiến sĩ Kinh tế |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 2004 - 2009 | : | Kế toán dự án - Công ty XD CT Giao thông 246-Cienco4 |
| - Từ 2010-2013 | : | Cán bộ tín dụng - Ngân hàng MHB Hà Nội |
| - Từ 2013-2014 | : | Kế toán trưởng - Công ty thủy điện Bắc Hà - Tổng công ty Licogi |
| - Từ 2015-2022 | : | Phó TGD phụ trách tài chính - Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch. |
| - Từ 2015-2021 | : | Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đèo cả |
| - Từ 2021 - nay | : | Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Indel Corp |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Phó CT HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Indel Corp |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 979.200 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 979.200 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

3. Ông Nguyễn Tiên Phong – Giám đốc Công ty/Thành viên HĐQT

(Đã trình bày chi tiết tại mục Ban Lãnh đạo Công ty)

4. Ông Đào Hoàng Tùng - Thành viên HĐQT

| | | |
|---------------------|---|--|
| Ông | : | Đào Hoàng Tùng |
| Trình độ chuyên môn | : | Thạc sĩ Kinh tế |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 01/1/2008 | : | Nhân viên tại Công ty bất động sản Savills |

| | | |
|--|---|--|
| Ông | : | Đào Hoàng Tùng |
| - Từ 01/1/2009 | : | Nhân viên Quản lý dự án Công ty Marcomgifts Chuyên viên |
| - Từ 01/6/2010 đến 01/6/2012 | : | Cục Phục Vụ Ngoại Giao Đoàn |
| - Từ 01/8/2012 đến 01/10/2012 | : | Thư việc tại CTCP Nhiên Liệu Bay Petrolimex |
| - Từ 01/10/2012 đến 31/12/2013 | : | Chuyên viên Phòng kinh doanh CTCP Nhiên Liệu Bay Petrolimex |
| - Từ 01/1/2014 đến 31/3/2017 | : | Chuyên viên Ban Tổng hợp HĐQT Tập Đoàn, Thư ký Chủ tịch HĐQT |
| - Từ 01/4/2017 đến 7/2018 | : | Thư ký đối ngoại Hội đồng quản trị Tập đoàn xăng dầu Việt Nam |
| - Từ 07/2018 đến nay | : | Phó trưởng Ban Chiến lược và Đầu tư – Tập đoàn xăng dầu Việt Nam |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Phó trưởng Ban Chiến lược và Đầu tư - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) Trong đó: | : | 1.340.620 cổ phần |
| Cổ phần đại diện sở hữu cho Petrolimex | : | 1.340.620 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

H. P. A. S. II
 S. P. A. S. II
 G. P. A. S. II

5. Ông Tạ Văn Luận - Thành viên HĐQT

| | | |
|--|---|--|
| Ông | : | Tạ Văn Luận |
| Trình độ chuyên môn | : | Thạc sĩ Quản lý đô thị và công trình |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 2007-2018 | : | Giám đốc ban điều hành dự án, Phó phòng kinh tế tổng hợp tại Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng |
| - Từ 2019 - Nay | : | Phó chủ tịch hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Indel |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Phó chủ tịch hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Indel |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) Trong đó: | : | 2.000 cổ phần |
| Cổ phần đại diện sở hữu cho Indel | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 2.000 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

1.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua những nội dung sau:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 04/VECS-HĐQT-NQ | 01/4/2025 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 | 100% |
| 2 | 05/QĐ-VECS-HĐQT | 01/4/2025 | Quyết định về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 | 100% |
| 3 | 16/NQ-VECS-ĐHĐCĐ | 24/4/2025 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 | 100% |
| 4 | 21/VECS-HĐQT-NQ | 12/5/2025 | Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 12/5/2025 | 100% |
| 5 | 22/QĐ-HĐQT-VECS | 12/5/2025 | Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin tại VECS | 100% |
| 6 | 23/QĐ-HĐQT-VECS | 16/5/2025 | Quyết định bổ nhiệm ông Trần Văn Thế, sinh ngày 25/9/1982, trình độ Tiến sỹ kinh tế giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2022-2027 | 100% |
| 7 | 24/QĐ-VECS-HĐQT | 02/6/2025 | Quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm có thời hạn ông Bùi Duy Khánh, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam | 100% |
| 8 | 29/VECS-HĐQT-NQ | 12/8/2025 | Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 12/8/2025 | 100% |
| 9 | 34/NQ-HĐQT-VECS | 30/9/2025 | Nghị quyết lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 | 100% |
| 10 | 36/QĐ-VECS-HĐQT | 24/10/2025 | Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy chế trả lương của VECS | 100% |
| 11 | 38/VECS-HĐQT-NQ | 29/10/2025 | Nghị quyết họp HĐQT phiên họp ngày 29/10/2025 | 100% |

Các thành viên HĐQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết và Quyết định làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính:

- Nghị quyết HĐQT số 04/VECS-HĐQT-NQ ngày 01/4/2025 về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
- Quyết định HĐQT số 05/QĐ-VECS-HĐQT ngày 01/4/2025 về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 số 16/NQ-VECS-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025.
- Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 12/5/2025 số 21/NQ-HĐQT-VECS ngày 12/5/2025.
- Nghị quyết HĐQT số 22/NQ-HĐQT-VECS ngày 12/5/2025 về việc Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin tại VECS.
- Quyết định HĐQT số 23/QĐ-HĐQT-VECS ngày 16/5/2025 về việc bổ nhiệm ông Trần Văn Thế, sinh ngày 25/9/1982, trình độ Tiến sỹ kinh tế giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2022-2027.
- Quyết định HĐQT số 24/QĐ-HĐQT-VECS ngày 02/6/2025 về việc tuyển dụng và bổ nhiệm có thời hạn ông Bùi Duy Khánh, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
- Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 12/8/2025 số 29/NQ-HĐQT-VECS ngày 12/8/2025.
- Nghị quyết HĐQT số 34/NQ-HĐQT-VECS ngày 30/9/2025 về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Quyết định HĐQT số 36/QĐ-HĐQT-VECS ngày 24/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy chế trả lương của VECS.
- Nghị quyết HĐQT phiên họp ngày 29/10/2025 số 38/NQ-HĐQT-VECS ngày 29/10/2025.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát như sau:

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS |
|-----|--------------------|------------|--|
| 1 | Bà Phạm Thị Hiền | Trưởng BKS | 15/4/2021 |
| 2 | Bà Phùng Lan Hương | TV BKS | 30/6/2022 |
| 3 | Ông Đỗ Trung Hiếu | TV BKS | 24/4/2025 |

Sơ yếu lý lịch các thành viên BKS:

1. Bà Phạm Thị Hiền - Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 15/4/2021

| | | |
|--|---|--|
| Bà | : | Phạm Thị Hiền |
| Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân Kế toán |
| Quá trình công tác | : | |
| 2004- 2006 | : | Công nhân - Công ty Quản lý và sửa chữa Đường bộ 236 |
| 2006-T6/2007 | : | Kế toán - Công ty cổ phần quản lý và xây dựng công trình giao thông 236 |
| T7/2007 – T12/2007 | : | Kế toán - Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ |
| T1/2008 –T12/2008 | : | Kế toán trưởng - Chi nhánh Công ty TNHH Tập đoàn Hải Châu Việt Nam |
| T1/2009-T4/2009 | : | Kế toán trưởng - Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ |
| T5/2009 – T6/2012 | : | Kế toán trưởng - Xí nghiệp quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ - Công ty TNHH ATGT Hải Châu |
| T7/2012 – T12/2015 | : | Kế toán - Công ty vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam (VEC O&M) |
| T1/2016 –T4/2021 | : | Phó phòng tài chính kế toán - Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS) |
| 15/4/2021 - nay | : | Trưởng Ban Kiểm soát |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Trưởng Ban Kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 0 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

2. Bà Phùng Lan Hương- Thành viên Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 30/6/2022)

| | | |
|--|---|---|
| Bà | : | Phùng Lan Hương |
| | : | Cử nhân Quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác | : | |
| T11/2015 - T12/2016 | : | Trợ lý Kiểm toán viên – Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP HCM |
| T1/2017 - T12/2018 | : | Chuyên viên Trung tâm Nghiên cứu phát triển đường cao tốc Việt Nam |
| T1/2019 - nay | : | Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Tổng công ty ĐTVT đường cao tốc VN |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Thành viên Ban Kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 0 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

3. Ông Đỗ Trung Hiếu - Thành viên Ban Kiểm soát – Bổ nhiệm ngày 24/4/2025

| | | |
|---|---|--|
| Ông | : | Đỗ Trung Hiếu |
| Trình độ chuyên môn | : | Thạc sĩ Tài chính |
| Quá trình công tác | : | |
| - Từ 01/4/2024-31/5/2024 | : | Thủ việc vị trí Chuyên viên Ban chiến lược đầu tư – Tập đoàn xăng dầu Việt Nam |
| - Từ 1/6/2024 - nay | : | Chuyên viên Ban chiến lược đầu tư – Tập đoàn xăng dầu Việt Nam |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Thành viên Ban Kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | : | Không |
| Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 20/3/2026) | : | 659.412 cổ phần |

| | | |
|--|---|----------------------|
| Ông | : | Đỗ Trung Hiếu |
| Trong đó: | | |
| Cổ phần đại diện sở hữu | : | 659.389 cổ phần |
| Cổ phần cá nhân sở hữu | : | 0 cổ phần |
| Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |
| Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 20/3/2026) | : | Không |

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Thành viên HĐQT: 4.000.000đ/tháng
- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Tiền lương theo Quy chế trả lương Công ty.
- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: Tiền lương tương đương mức lương Trưởng phòng theo Quy chế trả lương Công ty.
- Thành viên BKS: 2.500.000đ/tháng

3.2. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

HĐQT thực hiện việc báo cáo tình hình Quản trị công ty và bản cung cấp thông tin quản trị công ty năm 2025 tại báo cáo số 06/BC-VECS-HĐQT ngày 29/01/2026.

Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty thực hiện báo cáo đầy đủ lên Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tiến hành xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty, giám sát HĐQT, quy định của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán: **Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế**

Địa chỉ: Liên kè 21, Ngõ 2, đường Nguyễn Văn Lộc, quận Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 024 73033668

Website: <https://iav.com.vn/>

Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2025 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://vecs.com.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN TIÊN PHONG

